

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1526* /TCT-CS
V/v: vướng mắc truy thu tiền thuê
đất trong thời gian chậm nộp hồ
sơ miễn giảm

Hà Nội, ngày 12 tháng 05 năm 2022

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Quảng Trị.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 817/CTQTR-NVDTPC ngày 25/3/2022 của Cục Thuế tỉnh Quảng Trị về vướng mắc truy thu tiền thuê đất trong thời gian chậm nộp hồ sơ miễn, giảm. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 6 Điều 18 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

- Căn cứ khoản 7 Điều 3 Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước (sửa đổi, bổ sung Điều 21 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP);

- Căn cứ khoản 5 Điều 12 Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước (được sửa đổi bởi khoản 2 Điều 5 Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2014/TT-BTC) và khoản 1 Điều 15 Thông tư số 77/2014/TT-BTC.

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp doanh nghiệp thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật nhưng chậm làm thủ tục miễn, giảm tiền thuê đất thì khoảng thời gian chậm làm thủ tục không được miễn, giảm tiền thuê đất.

Trường hợp khi nộp hồ sơ xin miễn, giảm tiền thuê đất đã hết thời gian được miễn, giảm theo quy định tại Điều 19, Điều 20 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP thì doanh nghiệp không được xét miễn, giảm tiền thuê đất; nếu đang trong thời gian được miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định thì chỉ được miễn, giảm

tiền thuê đất cho thời gian ưu đãi còn lại tính từ thời điểm nộp đủ hồ sơ hợp lệ xin miễn, giảm tiền thuê đất.

Trường hợp nếu công ty phải truy thu tiền đất giai đoạn từ tháng 02/2021 đến tháng 10/2021 thì tiền thuê đất được xác định theo giá đất cụ thể theo đúng quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 4 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (sửa đổi bổ sung tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 123/2017/NĐ-CP).

Đề nghị Cục Thuế tỉnh Quảng Trị căn cứ quy định nêu trên và hồ sơ cụ thể để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế tỉnh Quảng Trị được biết./ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Vũ Xuân Bách (để b/c);
- Vụ CST, Vụ PC, Cục QLCS (BTC);
- Vụ Pháp chế - TCT;
- Lưu VT, CS. 

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH**



Hoàng Thị Hà Giang